

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2024/HNGĐ-PT

Ngày: 28 -11 - 2024

V/v Tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Cẩm Đào

Các Thẩm phán:

Bà Châu Minh Hoàng

Ông Dương Hùng Quang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thuý An, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Hữu Duy Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 45/2024/TLPT-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp xin ly hôn.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 124/2024/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐ-PT ngày 08 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tô Thị T, sinh năm 1997 (có mặt)

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã H, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Lê Vũ L, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 15, xã Nguyễn Phích, huyện U, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội.

Hội sở: Tòa nhà MB Grand Tower tại số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Bà Ngô Bích T; Địa chỉ cư trú: Ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Bà Tô Thị T, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Quá trình tố tụng và tại phiên toà nguyên đơn bà Tô Thị Ttrình bày:*

Về hôn nhân: Năm 2016 được sự đồng ý của gia đình hai bên bà và ông Lê Vũ L làm đám cưới và tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thuận, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Sau khi cưới vợ chồng chung sống có 01 con chung, nhưng thời gian gần đây vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày, không có tiếng nói chung, vợ chồng không có sự quan tâm nhường nhịn nhau. Xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu ly hôn với ông Lê Vũ L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Tô Anh Khoa, sinh ngày 06/10/2023. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con và yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Khi khởi kiện bà có yêu cầu chia tài sản chung gồm 06 chỉ vàng 24K và hai chiếc xe nhưng bà xác định bà rút yêu cầu chia tài sản chung, vợ chồng bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết trong cùng vụ án.

Về nợ chung: Nợ Ngân hàng Quân Đội (MB) chi nhánh Cà Mau số tiền 23.000.000 đồng, đã trả góp được 1 lần, tạm tính còn lại số tiền phải trả cho Ngân hàng là 17.000.000 đồng. Khi ly hôn bà yêu cầu mỗi người phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 8.500.000 đồng; nợ bà Ngô Bích Tuyền tiền hụi chết 7.000.000 đồng đã trả xong.

** Quá trình tố tụng và tại phiên toà bị đơn ông Lê Vũ L trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân, thời gian chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn đúng như bà Tô Thị Ttrình bày. Ông còn thương vợ muốn được hàn gắn nhưng nếu bà T cương quyết ly hôn thì ông đồng ý ly hôn với bà T.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Tô Anh Khoa, sinh ngày 06/10/2023. Bà T yêu cầu nuôi con ông không đồng ý giao con cho bà T nuôi dưỡng vì ông cho rằng bà T đang ở nhà thuê khó chăm sóc con, ông yêu cầu được quyền nuôi con vì ông có đủ điều kiện nuôi con, con chung đã sống với ông và được mẹ ông chăm sóc từ nhỏ, không yêu cầu bà T cấp dưỡng. Trường hợp Tòa án giao con cho bà T nuôi dưỡng thì ông không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng ông tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết trong cùng vụ án.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số:124/2024/DS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Quyết định:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Tô Thị T. Bà Tô Thị Tđược ly hôn với ông Lê Vũ L.

Con chung: Giao con chung tên Lê Tô Anh Khoa, sinh ngày 06/10/2023 cho ông Lê Vũ L tiếp tục nuôi dưỡng. Bà Tô Thị Tkhôg trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của bà Tô Thị Tđôi với ông Lê Vũ L.

Về nợ chung: Không xem xét.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/9/2024, bà Tô Thị Tcó đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng giao con chung là Lê Tô Anh Khoa cho bà T trực tiếp nuôi.

Tại phiên tòa:

Bà T trình bày: Bà giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị giao con chung cho bà trực tiếp nuôi, không đặt ra cấp dưỡng nuôi con.

Ông L trình bày: Ông không đồng ý giao con cho bà T vì lâu lắm bà T mới về thăm con một lần nên con ông gần như xa lạ với bà T, ông đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Tô Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện U.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Tô Thị Tkhởi kiện xin lý hôn với ông Lê Vũ L, yêu cầu nuôi con chung và ông L cấp dưỡng nuôi con. Án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà T nên bà T kháng cáo.

[2] Xét kháng cáo của bà T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Bà T và ông L là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thuận, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà T và ông L là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[2.2] Trong thời gian chung sống ông bà có một người con chung là Lê Tô Anh Khoa, sinh ngày 06/10/2023, đang sống chung với ông L. Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà T cũng xác định nếu được Tòa án giao con chung cho bà T nuôi dưỡng thì bà T sẽ nhờ em ruột và chị ruột của bà T chăm sóc tiếp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà T xác định do bà T phải làm Công ty thủy sản Cà Mau một tuần sẽ có một đến hai ngày đi ca 24 giờ nên sẽ nhờ chị em chăm sóc con thay cho bà T. Trường hợp Tòa giao con cho bà nuôi thì bà sẽ nghỉ làm ở công ty để về nhà làm ruộng với cha bà và có thời gian chăm sóc con.

[2.3] Xét thấy, mặc dù con chung Lê Tô Anh Khoa chưa đủ 36 tháng tuổi, theo quy định phải giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng nhưng cháu Anh Khoa được bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến 06 tháng thì bà T đi làm thủy sản, giao con lại cho ông L và mẹ của ông L trực tiếp nuôi dưỡng, con chung vẫn đang phát triển bình thường. Khi ông L bà T xảy ra mâu thuẫn, không còn chung sống với nhau, mặc dù khi đó con chung còn nhỏ nhưng bà T vẫn để con lại cho ông L và gia đình chồng chăm sóc con chung. Hơn nữa, việc bà T đưa ra các lý do như nhờ chị em nuôi tiếp khi bà trực ca đêm hay nghỉ việc để về chăm sóc con, tuy nhiên, các vấn đề bà T đặt ra chỉ là giả thiết, chưa thực hiện trên thực tế.

Tại phiên tòa, bà T cũng xác định con chung hiện đang phát triển bình thường. Do đó, để tránh làm thay đổi môi trường sống, ảnh hưởng đến tâm sinh lý, đảm bảo quyền lợi mọi mặt tốt nhất của con chung khi cha mẹ ly hôn, Hội đồng xét xử giao con chung tên Lê Tô Anh Khoa cho ông L tiếp tục nuôi dưỡng. Bà T không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà T, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: bà Tô Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Tô Thị T

Giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 124/2024/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Tô Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Tô Thị T được ly hôn với ông Lê Vũ L.

2. Về con chung: Giao con chung tên Lê Tô Anh Khoa, sinh ngày 06/10/2023 cho ông Lê Vũ L tiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Bà Tô Thị Tkhông trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của bà Tô Thị Tđôi với ông Lê Vũ L.

4. Về nợ chung: Không xem xét.

5. Án phí:

5.1. *Án phí sơ thẩm*: Bà Tô Thị Tphải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Ngày 17/7/2024, bà T đã nộp tạm ứng 1.369.000 đồng (lai thu số 0006614) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ, bà T được nhận lại số tiền 1.069.000 (một triệu không trăm sáu mươi chín nghìn) đồng.

5.2. *Án phí phúc thẩm*: Bà Tô Thị Tphải chịu 300.000 đồng, ngày 16/9/2024, bà Tô Thị Tcó nộp 300.000 đồng (lai thu số 0006683) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U;
- Chi cục THADS huyện U;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Cẩm Đào